

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**
Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TXGC, ngày 04 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn Đ, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, TXGC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, TXGC, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị H.

- *Về con chung*: Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị H có 04 người con gồm: Trần Thị Anh Th, sinh ngày 22 tháng 3 năm 2002; Trần Kim L, sinh ngày 24 tháng 3 năm 2006; Trần Thị Kim T, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2008 và Trần Thị Kim Th, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2011.

+ Anh Trần Văn Đ được trực tiếp nuôi 03 con chung tên Trần Kim L, Trần Thị

Kim T và Trần Thị Kim Th. Riêng Trần Thị Anh Th đã trên 18 tuổi, không yêu cầu giải quyết.

+ Anh Trần Văn Đ không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí:

+ Anh Trần Văn Đ tự nguyện nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0006678, ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự TXGC. Hoàn trả cho anh Trần Văn Đ số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Chị Nguyễn Thị H không nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TXGC;
- UBND xã BX;
- CC THA DS TXGC;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI